

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤNG HIỆP
TỈNH HẬU GIANG**

Bản án số: 10/2021/DS-ST
Ngày: 31 - 3 - 2021
V/v “Tranh chấp hợp đồng tín
dụng”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Thanh Liêm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Thế Tự;
2. Ông: Nguyễn Thành Quyền.

-Thư ký phiên tòa: ông Phan Công Trện – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 184/2020/TLST-DS, ngày 12 tháng 11 năm 2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXX-ST, ngày 19 tháng 02 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2021/QĐST-DS, ngày 08 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Chính sách Xã hội Việt Nam

Địa chỉ: số 169, phố Linh Đường, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: ông Dương Quyết T, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người được ủy quyền khởi kiện: ông Lý Ngọc H, chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách Xã hội huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

2. Bị đơn: Nguyễn Văn C.

Địa chỉ: ấp B2, xã H, huyện H, tỉnh Hậu Giang.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Đào Hữu M.

Địa chỉ: ấp B2, xã H, huyện H, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện nguyên đơn có mặt, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án đại diện nguyên đơn trình bày: qua đơn đề nghị vay vốn, ngày 23 tháng 4 năm 2012, bị đơn Nguyễn Văn C, người thừa kế là vợ Đào Hữu M có ký kết hợp đồng tín dụng vay vốn với Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách Xã hội huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang theo hợp đồng số 6000006500124203. Nội dung:

-Vay tiền không có bảo đảm bằng tài sản thế chấp, hình thức cho vay là được ủy thác qua Hội Liên hiệp phụ nữ xã theo chương trình: cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường;

-Số tiền vay 8.000.000 đồng;

-Lãi suất 0,9%/tháng, thời hạn 60 tháng; hết hạn được gia hạn thêm 12 tháng. Khi cho vay Ngân hàng triển khai về lãi quá hạn theo quy định là bằng 130% lãi suất trong hạn, tức 1.17%/tháng.

Sau khi vay phía bị đơn đóng lãi được 1.814.400 đồng, nay số tiền vay đã quá hạn, Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở nhưng vẫn chưa trả nợ. Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: buộc ông C, bà M cùng có nghĩa vụ trả cho Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách Xã hội huyện Phụng Hiệp số tiền nợ gốc 8.000.000 đồng và lãi suất tính từ khi vay đến ngày Tòa thụ lý vụ án (12.11.2020) là 8.255.106 đồng, trừ số tiền lãi đã đóng thì phía bị đơn còn phải trả tiền lãi 6.440.706 đồng. Đại diện nguyên đơn trình bày do ông C, bà M có hoàn cảnh khó khăn nên phía nguyên đơn tự nguyện không tính lãi từ ngày Tòa thụ lý vụ án đến ngày xét xử sơ thẩm nhưng sau khi xét xử thì phải chịu lãi theo hợp đồng tín dụng.

Bị đơn Nguyễn Văn C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đào Hữu M vắng mặt nên không có lời trình bày.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm cho rằng trong quá trình thụ lý và xét xử vụ án, Tòa án, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục của Bộ Luật tố tụng dân sự. Về nội dung: qua các chứng cứ có trong hồ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về giao dịch dân sự, hợp đồng dân sự được quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

[2] Về thủ tục tố tụng: bị đơn Nguyễn Văn C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đào Hữu M được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, vắng mặt không lý do nhưng không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử mở phiên tòa xét xử vắng mặt đối với các đương sự này.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: thông qua ủy thác của Hội liên hiệp phụ nữ xã, Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách Xã hội huyện Phụng Hiệp có cho Nguyễn Văn C và Đào Hữu M giao kết hợp đồng tín dụng theo chương trình cho vay: nước sạch và vệ sinh môi trường, nội dung hợp đồng thể hiện rõ về số tiền vay, thời gian vay và lãi suất. Tuy nhiên, phía bị đơn chỉ đóng lãi được 1.814.400 đồng và không tiếp tục đóng lãi và không trả nợ gốc là đã vi phạm nghĩa vụ đối với nguyên đơn nên nguyên đơn yêu cầu trả nợ gốc, tính lãi trong hạn (0,95%/tháng) và lãi quá hạn (1,175%/tháng) của nguyên đơn là trong phạm vi lãi suất pháp luật cho phép theo quy định tại Điều 476 Bộ luật dân sự năm 2005 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Đồng thời, phía nguyên đơn tự nguyện không tính lãi từ ngày 12.11.2020 đến ngày xét xử sơ thẩm (trên 04 tháng) là rất có lợi đối với bị đơn và người liên quan. Từ đó yêu cầu trả nợ gốc, lãi suất và lãi phát sinh của nguyên đơn có cơ sở chấp nhận.

Từ những phân tích trên có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về nghĩa vụ trả nợ: Xét ông C và bà M cùng tham gia ký kết hợp đồng tín dụng thì phải cùng có nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng được giao kết từ đó có căn cứ buộc ông C và bà M cùng có nghĩa vụ trả nguyên đơn tổng số tiền 14.440.706 đồng. Trong đó: nợ gốc 8.000.000 đồng và lãi suất là 6.440.706 đồng (đã trừ 1.814.400 đồng tiền lãi đã đóng).

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: ông C và bà M phải nộp 5% đối với giá trị tài sản có nghĩa vụ đối với nguyên đơn: $14.440.706 \text{ đồng} \times 5\% = 722.035 \text{ đồng}$.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo luật định.

Lời đề nghị của kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015. Điều 471, 476 Bộ luật dân sự năm 2005; các Điều 463, 466 và 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tuyên xử:

-Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: buộc Nguyễn Văn C và Đào Hữu M cùng có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Chính sách Xã hội Việt Nam - Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách Xã hội huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang tổng số tiền 14.440.706đ (mười bốn triệu bốn trăm bốn mươi ngàn bảy trăm lẻ sáu đồng). Trong đó nợ gốc 8.000.000đ (tám triệu đồng) đồng và lãi suất 6.440.706đ (sáu triệu bốn trăm bốn mươi ngàn bảy trăm lẻ sáu đồng).

-Án phí dân sự sơ thẩm: Nguyễn Văn C và Đào Hữu M phải nộp 722.035đ (bảy trăm hai mươi hai ngàn không trăm ba mươi lăm đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm Nguyễn Văn C và Đào Hữu M còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất 1.17%/tháng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà Nguyễn Văn C và Đào Hữu M vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HG;
- VKSND huyện PH;
- THA huyện PH;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Liêm